







N/T	THỜI GIAN TRIỆU	ĐỘ CAO TRIỆU (M)	THỜI GIAN HOA TIÊU LÊN TÀU TỬ P/S										THỜI GIAN ĐIỀU ĐỘNG TÀU TẠI CÁI MÉP	THỜI GIAN ĐIỀU ĐỘNG TÀU TẠI PHỤ MỸ	THỜI GIAN ĐIỀU ĐỘNG TÀU TẠI GÒ ĐÀU	THỜI GIAN NHẬP LIỆU, BD: <0.5M ĐI THỐNG, <1M +30'	THỜI LUẬN G (h)	
			NGÃ BA GỖ GIA (SSIT, CMIT, BP1) (Code:14m)			GGIA(TỬ BP2-BP11)- IF(XDPETRO-IF) (Code:13m)		IF-HC (SCC-VN) (Code:12m)			HOLCIM(SCC-VN) - VEDAN (Code:7,2m)							
			TÀU HÀNG	TÀU CONTS	MÓN NƯỚC (m)	Từ (h) + Đến (h)	MÓN NƯỚC (m)	Từ (h) + Đến (h)	MÓN NƯỚC (m)	Từ (h) + Đến (h)	MÓN NƯỚC (m)	Từ (h) + Đến (h)						
			Từ (h) + Đến (h)	Từ (h) + Đến (h)		Từ (h) + Đến (h)		Từ (h) + Đến (h)		Từ (h) + Đến (h)		Từ (h) + Đến (h)		Từ (h) + Đến (h)		Từ (h) + Đến (h)		

TỬ FO-GGIA			02:00					#####										
								-----										
TỬ GGIA-HOLCIM			02:30					#####										
								-----										
TỬ HOLCIM-VEDAN			03:00					#####										
								-----										
Chênh lệch t/g các luồng			00:30					#####										
			00:45					#####										

**Ghi chú :**

**1 - Bảng giới hạn thời gian nhiều ngày chờ giúp đỡ tham khảo cho các tàu ra vào các cảng thuộc luồng Thò Vaùi,**

- Nói với các tàu rời các cảng trên luồng Sông Dinh, thì lấy thời gian tàu rời trên các cảng luồng Thò Vaùi trở về 30 phút ( Nói với tàu hàng

- Nói với tàu vào các cảng trên luồng Sông Dinh, lấy thời gian tàu ra trên các cảng luồng Sông Dinh từ trễ 1-1,5 giờ tùy thuộc vào vị trí

hòn trầu hoa tiêu và tốc độ tàu

- Đối với tàu cập nước lớn nên ra cầu nòng nòng hoặc nòng lớn.

- Đối với tàu bắt buồm cập biển phải vào biển trầu, lái lữ nên phải hỏi với trực ban biển cho giờ ( Trực ban hỏi ý kiến trực Điều Hành

- Thời gian chạy tàu theo qui định của Cảng Vụ khu vực ( Chạy biển ).

Mô hình nòng an toàn cho phép phụ thuộc vào :

- Nói sâu luồng theo thông báo hàng hải môi nhất .

- Độ cao thủy triều tại từng thời điểm.

- Độ sâu thủy điện trước cầu cảng và độ sâu tại chân cầu.

- Yêu cầu về UKC tối thiểu của từng hướng tàu.

- Cách tính chung : Draft = HL+Htt - UKC (m).

Trong đó: \* HL : Nói sâu luồng tổng ứng với từng cảng ( m ).

\* Htt : Nói cao thủy triều tại từng thời điểm (m).

\* Draft : Mô hình nòng an toàn (m).

\* UKC : Nói sau độ sâu keel tàu thông tính bằng 10% mô hình của tàu.

- Mô hình nòng cho phép tính theo Code luồng.

- Mô hình nòng thời gian cho phép tính phụ thuộc vào thủy triều thời gian tại thời điểm nói.

**2 - Trước ban lưu ý :**

- Trước ban nhận được Order kiểm tra lại thời gian nhiều ngày , mô hình của tàu so với code luồng và báo cho lái lữ biết để nhận vào chấp

+ Tàu có chiều dài mô hình > 10m vào khu vực cảng PM trước ban ban hỏi ý kiến trực Điều Hành.

+ Ngoại thời gian vào mô hình nòng phải cho đủ bảng trên, trước ban hỏi ý kiến của trực Điều Hành.

+ Nói với tàu lái keel hỏi ý kiến của trực Điều Hành.

+ Căn cứ theo bình nói độ sâu code luồng tại Gổ Gia biển cảng Interflour tại tính 13m

**3 - Ngoại thời gian nhiều ngày trên, tàu qua DWT cho phép của cảng ( khu vực Cái Mèup - Thò Vaùi ) thì phải báo tri :**

+ Hoa Tiêu có kinh nghiệm

+ Tàu lái hoả trở lại Azimuth, tổng công suất tối thiểu = 10% DWT của tàu

- Nếu thay đổi tàu lái so với kế hoạch thì tàu lái thay thế phải có công suất và tính năng tổng động hoặc tối thiểu theo kế

- Nói với tàu có DWT >= 60.000 Ts, khoảng thời gian nhiều ngày +/- 30 phút so với bảng trên ( thời gian "TỔNG" : + 30 phút, thời gian "NẾM" : - 30

**4 - Nếu nâng cao an toàn nhiều ngày trong mùa mưa bão, ngành toá bất thường:**

Trực ban khi cho giờ tàu cần kiểm tra các thông tin sau:

+ Nhiều kiến cầu biển: Chiều dài cầu, vị trí đối kiến cập cầu có bộ ảnh hưởng đối các cầu khác không? Khoảng cách giữa các cầu

+ Tàu lái hoả trở: Nếu tàu lái có công suất lớn, tính năng nhiều ngày cao (nhỏ tàu lái Azimuth) cho giờ theo bảng thời gian nhiều ngày

+ Nếu tàu lái có công suất khoảng năm báo yêu cầu thời gian, kèm tính năng nhiều ngày thì với tàu có LOA ≥ 175 m cho giờ nhiều ngày

+ Khuyên cầu hỏi lái chủ tàu, lái lữ, thuyền trưởng, các nhiều kiến khác khu vực (mặt nói tàu thuyền lớn, ngành toá bất thường,